

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2975/TB-SVHTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO
Kết quả Giải vô địch Cờ tướng Quốc gia năm 2025

Căn cứ Quyết định số 14/ĐL-LDCTVN ngày 14/02/2025 của Liên đoàn Cờ tướng Việt Nam về Ban hành Điều lệ Giải Vô địch Cờ tướng quốc gia 2025;

Căn cứ Quyết định số 874/QĐ-SVHTT ngày 11/4/2025 của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh về việc tổ chức Giải vô địch Cờ tướng quốc gia năm 2025;

Xét Tờ trình số 234/TTr-HL ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Trung tâm Thể dục Thể thao Hoa Lư về việc đề nghị ban hành Thông báo kết quả Giải Vô địch Cờ tướng quốc gia năm 2025;

Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh thông báo đến các đơn vị tham dự kết quả như sau:

- Thời gian: Từ ngày 18 đến ngày 28/4/2025.
- Địa điểm: Khách sạn Đệ Nhất, số 18 Hoàng Việt, Quận Tân Bình.

Kết quả chi tiết và chuyên môn (đính kèm)./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở (để b/c);
- Các đơn vị tham dự;
- Trung tâm TDTT Hoa Lư;
- Bộ môn Cờ Thành phố;
- Các cá nhân và bộ phận liên quan;
- Lưu VT, P.TDĐT (P)

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Nguyễn Nam Nhân

THÔNG BÁO

Kết quả chuyên môn Giải vô địch Cờ tướng Quốc gia năm 2025

(Đính kèm thông báo kết quả số 2975 TB-SVHTT ngày 07 tháng 5 năm 2025
của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh)

CỜ TIÊU CHUẨN – BẢNG NAM

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
HCV	Lại Lý Huỳnh	Bình Dương	6
HCB	Nguyễn Thành Bảo	Bình Phước	5,5
HCD	Hà Văn Tiến	Bình Phước	5
HCD	Phan Thanh Giản	Bình Dương	5
5-8	Nguyễn Quang Nhật	Quảng Ninh	5,5
5-8	Trần Chánh Tâm	TP. Hồ Chí Minh	5
5-8	Phí Mạnh Cường	Quảng Ninh	5
5-8	Nguyễn Khánh Ngọc	Đà Nẵng	5
9	Nguyễn Anh Quân	Quảng Ninh	5
10	Đào Văn Trọng	Quảng Ninh	5
11	Trần Văn Ninh	Bình Dương	5
12	Nguyễn Anh Đức	Bình Dương	5
13	Vũ Khánh Hoàng	Quảng Ninh	5
14	Trần Hữu Bình	Bình Dương	5
15	Dương Đình Chung	Quảng Ninh	5
16	Đặng Hữu Trang	Hà Nội	4,5
17	Vũ Quốc Đạt	TP. Hồ Chí Minh	4,5
18	Huỳnh Hào Phát	TP. Hồ Chí Minh	4,5
19	Nguyễn Văn Bon	Bình Phước	4,5
20	Phan Nguyễn Công Minh	TP. Hồ Chí Minh	4
21	Diệp Khai Nguyên	TP. Hồ Chí Minh	4
22	Đào Quốc Hưng	TP. Hồ Chí Minh	4
23	Ngô Ngọc Minh	Bình Phước	4
24	Nguyễn Phúc Lợi	Bình Dương	4
25	Nguyễn Minh Nhật Quang	TP. Hồ Chí Minh	4

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
26	Tôn Thất Nhật Tân	Đà Nẵng	4
27	Trần Huỳnh Sĩ La	Đà Nẵng	4
28	Nguyễn Minh Hưng	Bình Phước	4
29	Nguyễn Trần Đỗ Ninh	TP. Hồ Chí Minh	4
30	Nguyễn Minh Hậu	Bà Rịa - Vũng Tàu	4
31	Nguyễn Chí Độ	Bình Dương	4
32	Đào Cao Khoa	Bình Dương	3,5
33	Ngô Trí Thiện	TP. Hồ Chí Minh	3,5
34	Võ Minh Nhất	Bình Phước	3,5
35	Tô Thiên Tường	Bình Dương	3,5
36	Đặng Cửu Tùng Lân	Bình Phước	3,5
37	Đỗ Văn Hồng	Bắc Giang	3,5
38	Nguyễn Anh Mẫn	Đà Nẵng	3,5
39	Dương Hồ Bảo Duy	Bình Phước	3,5
40	Đinh Hữu Pháp	TP. Hồ Chí Minh	3,5
41	Lê Phan Trọng Tín	Bà Rịa - Vũng Tàu	3,5
42	Nguyễn Trường Phúc	Bình Phước	3,5
43	Trần Anh Duy	TP. Hồ Chí Minh	3,5
44	Trần Thanh Tân	TP. Hồ Chí Minh	3,5
45	Huỳnh Linh	Bà Rịa - Vũng Tàu	3,5
46	Chu Tuấn Hải	Bình Phước	3,5
47	Phan Trọng Tín	TP. Hồ Chí Minh	3,5
48	Nguyễn Hoàng Lâm	TP. Hồ Chí Minh	3,5
49	Nguyễn Ngọc Thắng	RoyalChess	3
50	Chu Đức Huy	Quảng Ninh	3
51	Vũ Hữu Cường	Bình Phước	3
52	Nguyễn Nhật Quang	RoyalChess	3
53	Nguyễn Ngọc Quân	Bắc Giang	3
54	Đoàn Đức Hiền	TP. Hồ Chí Minh	3
55	Nguyễn Văn Tới	Bình Định	3
56	Nguyễn Mạnh Hải	Thái Nguyên	3
57	Đinh Tú	Bắc Giang	3
58	Nguyễn Đức Thịnh	Bắc Giang	3
59	Nguyễn Hải Nam	RoyalChess	3
60	Vũ Hồng Sơn	Bắc Giang	3
61	Bùi Thanh Tùng	Bình Định	3
62	Nguyễn An Tấn	Bình Phước	3
63	Diệp Khải Hằng	Bình Dương	3
64	Lưu Khánh Thịnh	Bắc Giang	3
65	Nguyễn Hoàng Giang	RoyalChess	3

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
66	Phạm Trung Thành	Bình Định	2,5
67	Phan Long Vũ Trụ	Bà Rịa - Vũng Tàu	2,5
68	Trần Quốc Tuấn	Bắc Giang	2,5
69	Trần Văn Kiệt	Bà Rịa - Vũng Tàu	2,5
70	Nguyễn Văn Tuấn	Bắc Giang	2,5
71	Nguyễn Phương Duy	TP. Hồ Chí Minh	2
72	Nguyễn Văn Trường Ca	RoyalChess	2
73	Trương Đình Vũ	Đà Nẵng	2
74	Trần Văn Minh	Bà Rịa - Vũng Tàu	2
75	Ngô Thanh Phụng	Bà Rịa - Vũng Tàu	2
76	Nguyễn Minh Điệp	Bà Rịa - Vũng Tàu	1,5
77	Trần Anh Khoa	RoyalChess	1,5
78	Hoàng Mạnh Hùng	Bắc Giang	1,5
79	Hà Trung Tín	Bình Dương	1
80	Lê Văn Quý	Bà Rịa - Vũng Tàu	1
81	Nguyễn Hoàng Lâm	Long An	1
82	Nguyễn Long Hải	Bình Dương	0,5

CỜ TIÊU CHUẨN – BẢNG NỮ

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
HCV	Đàm Thị Thùy Dung	TP. Hồ Chí Minh	5
HCB	Hồ Thị Thanh Hồng	Bình Định	5
HCD	Nguyễn Hoàng Yến	TP. Hồ Chí Minh	4,5
HCD	Trần Thị Bích Hằng	Bình Định	5
5-8	Kiều Bích Thủy	Hà Nội	5
5-8	Đinh Thị Quỳnh Anh	Quảng Ninh	5
5-8	Nguyễn Thị Phi Liêm	Đà Nẵng	4,5
5-8	Lại Quỳnh Tiên	TP. Hồ Chí Minh	4,5
9	Trịnh Thúy Nga	Quảng Ninh	4
10	Nguyễn Anh Đình	TP. Hồ Chí Minh	4
11	Cao Phương Thanh	TP. Hồ Chí Minh	3,5
12	Đinh Trần Thanh Lam	TP. Hồ Chí Minh	3,5
13	Hoàng Thị Hải Bình	TP. Hồ Chí Minh	3,5
14	Ngô Thị Thu Hà	Bình Dương	3,5
15	Trần Tuệ Doanh	TP. Hồ Chí Minh	3,5
16	Phạm Thu Hà	Hà Nội	3
17	Trần Huỳnh Thiên Kim	TP. Hồ Chí Minh	3
18	Ngô Thị Bảo Trân	TP. Hồ Chí Minh	3
19	Lê Thị Kim Loan	Hà Nội	3

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
20	Đỗ Mai Phương	TP. Hồ Chí Minh	3
21	Trương Ái Tuyết Nhi	Bình Định	2,5
22	Vương Tiểu Nhi	Bình Định	2,5
23	Ngô Thừa Ân	TP. Hồ Chí Minh	2,5
24	Đào Thị Thủy Tiên	Quảng Ninh	2
25	Đỗ Thị Tinh	Bắc Giang	1,5
26	Võ Hồ Lan Anh	TP. Hồ Chí Minh	1

CỜ NHANH – BẢNG NAM

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
HCV	Hà Văn Tiến	Bình Phước	7,5
HCB	Nguyễn Minh Nhật Quang	TP. Hồ Chí Minh	7,5
HCB	Phan Nguyễn Công Minh	TP. Hồ Chí Minh	7
HCB	Nguyễn Anh Quân	Quảng Ninh	7
5	Phan Trọng Tín	TP. Hồ Chí Minh	6
6	Ngô Ngọc Minh	Bình Phước	6
7	Vũ Quốc Đạt	TP. Hồ Chí Minh	5,5
8	Diệp Khai Nguyên	TP. Hồ Chí Minh	5,5
9	Nguyễn Quang Nhật	Quảng Ninh	5,5
10	Đình Tú	Bắc Giang	5,5
11	Tôn Thất Nhật Tân	Đà Nẵng	5,5
12	Đặng Cửu Tùng Lâm	Bình Phước	5,5
13	Đào Văn Trọng	Quảng Ninh	5,5
14	Huỳnh Linh	Bà Rịa - Vũng Tàu	5,5
15	Trần Chánh Tâm	TP. Hồ Chí Minh	5,5
16	Đào Cao Khoa	Bình Dương	5
17	Lại Lý Huynh	Bình Dương	5
18	Nguyễn Phúc Lợi	Bình Dương	5
19	Nguyễn Hoàng Lâm	TP. Hồ Chí Minh	5
20	Vũ Hữu Cường	Bình Phước	5
21	Nguyễn Trường Phúc	Bình Phước	5
22	Dương Đình Chung	Quảng Ninh	5
23	Trần Văn Ninh	Bình Dương	4,5
24	Vũ Khánh Hoàng	Quảng Ninh	4,5
25	Phan Thanh Giản	Bình Dương	4,5
26	Ngô Thanh Phụng	Bà Rịa - Vũng Tàu	4,5
27	Đào Quốc Hưng	TP. Hồ Chí Minh	4,5
28	Trần Huỳnh Sĩ La	Đà Nẵng	4,5

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
29	Dương Hồ Bảo Duy	Bình Phước	4,5
30	Đoàn Đức Hiền	TP. Hồ Chí Minh	4,5
31	Nguyễn Chí Độ	Bình Dương	4,5
32	Lê Văn Quý	Bà Rịa - Vũng Tàu	4,5
33	Nguyễn Văn Tuấn	Bắc Giang	4,5
34	Nguyễn Trần Đỗ Ninh	TP. Hồ Chí Minh	4,5
35	Huỳnh Hào Phát	TP. Hồ Chí Minh	4,5
36	Trần Thanh Tân	TP. Hồ Chí Minh	4,5
37	Phí Mạnh Cường	Quảng Ninh	4,5
38	Nguyễn Anh Đức	Bình Dương	4,5
39	Nguyễn Long Hải	Bình Dương	4,5
40	Nguyễn Minh Hậu	Bà Rịa - Vũng Tàu	4,5
41	Chu Tuấn Hải	Bình Phước	4,5
42	Đặng Hữu Trang	Hà Nội	4,5
43	Trương Đình Vũ	Đà Nẵng	4,5
44	Nguyễn Minh Hưng	Bình Phước	4
45	Nguyễn Khánh Ngọc	Đà Nẵng	4
46	Lê Phan Trọng Tín	Bà Rịa - Vũng Tàu	4
47	Nguyễn Thành Bảo	Bình Phước	4
48	Võ Minh Nhất	Bình Phước	4
49	Nguyễn Hoàng Tuấn	Bà Rịa - Vũng Tàu	4
50	Nguyễn Hải Nam	CHG	4
51	Nguyễn Ngọc Thắng	RoyalChess	4
52	Nguyễn Đức Thịnh	Bắc Giang	4
53	Nguyễn Văn Bon	Bình Phước	3,5
54	Phạm Trung Thành	Bình Định	3,5
55	Diệp Khải Hằng	Bình Dương	3,5
56	Nguyễn Mạnh Hải	Thái Nguyên	3,5
57	Phan Long Vũ Trụ	Bà Rịa - Vũng Tàu	3,5
58	Nguyễn Anh Mẫn	Đà Nẵng	3,5
59	Trần Văn Kiệt	Bà Rịa - Vũng Tàu	3,5
60	Đinh Hữu Pháp	TP. Hồ Chí Minh	3,5
61	Vũ Hồng Sơn	Bắc Giang	3,5
62	Nguyễn Văn Tới	Bình Định	3,5
63	Tô Thiên Tường	Bình Dương	3,5
64	Bùi Quốc Khanh	Bình Phước	3,5
65	Bùi Thanh Tùng	Bình Định	3,5
66	Nguyễn Nhật Quang	RoyalChess	3,5
67	Trần Anh Duy	TP. Hồ Chí Minh	3
68	Giáp Văn Nhâm	Bắc Giang	3

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
69	Nguyễn Hoàng Giang	Bình Dương	3
70	Nguyễn Sơn	Đà Nẵng	3
71	Trần Quốc Tuấn	Bắc Giang	3
72	Trần Hữu Bình	Bình Dương	3
73	Ngô Trí Thiện	TP. Hồ Chí Minh	3
74	Đỗ Văn Hồng	Bắc Giang	3
75	Hoàng Mạnh Hùng	Bắc Giang	2,5
76	Lê Anh Minh	Bình Phước	2,5
77	Nguyễn Hoàng Lâm	Long An	2,5
78	Nguyễn Ngọc Quân	Bắc Giang	2,5
79	Nguyễn Huy Lam	TP. Hồ Chí Minh	2
80	Chu Đức Huy	Quảng Ninh	2
81	Trịnh Văn Thành	Bình Dương	2
82	Nguyễn Vũ Sơn	Bình Định	2
83	Trần Văn Minh	Bà Rịa - Vũng Tàu	2
84	Nguyễn Minh Điệp	Bà Rịa - Vũng Tàu	1,5
85	Hà Trung Tín	Bình Dương	1,5
86	Đặng Ngọc Thanh	RoyalChess	0
87	Nguyễn Văn Trường Ca	RoyalChess	0
88	Nguyễn Phương Duy	TP. Hồ Chí Minh	0
89	Trần Anh Khoa	RoyalChess	0

CỜ NHANH – BẢNG NỮ

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
HCV	Lại Quỳnh Tiên	TP. Hồ Chí Minh	8,5
HCB	Hoàng Thị Hải Bình	TP. Hồ Chí Minh	6
HCD	Đàm Thị Thủy Dung	TP. Hồ Chí Minh	7
HCD	Cao Phương Thanh	TP. Hồ Chí Minh	6,5
5	Nguyễn Hoàng Yến	TP. Hồ Chí Minh	5,5
6	Hồ Thị Thanh Hồng	Bình Định	5
7	Phạm Thu Hà	Hà Nội	5
8	Ngô Thừa Ân	TP. Hồ Chí Minh	5
9	Đinh Thị Quỳnh Anh	Quảng Ninh	5
10	Đinh Trần Thanh Lam	TP. Hồ Chí Minh	5
11	Kiều Bích Thủy	Hà Nội	5
12	Trần Thị Như Ý	Bình Định	4,5
13	Phùng Bảo Quyên	Bắc Giang	4,5
14	Trần Tuệ Doanh	TP. Hồ Chí Minh	4,5
15	Đào Thị Thủy Tiên	Quảng Ninh	4

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
16	Vương Tiểu Nhi	Bình Định	4
17	Trịnh Thúy Nga	Quảng Ninh	4
18	Ngô Thị Thu Hà	Bình Dương	4
19	Trần Thị Bích Hằng	Bình Định	4
20	Trần Thùy Trang	Bình Dương	4
21	Lê Thị Kim Loan	Hà Nội	3,5
22	Nguyễn Diệu Thanh Nhân	Bình Định	3,5
23	Ngô Thị Bảo Trân	TP. Hồ Chí Minh	3,5
24	Đỗ Mai Phương	TP. Hồ Chí Minh	3
25	Nguyễn Huỳnh Phương Lan	TP. Hồ Chí Minh	3
26	Trần Huỳnh Thiên Kim	TP. Hồ Chí Minh	3
27	Nguyễn Anh Đình	TP. Hồ Chí Minh	3
28	Đỗ Thị Tình	Bắc Giang	3
29	Trần Thị Tình	Bắc Giang	3
30	Võ Hồ Lan Anh	TP. Hồ Chí Minh	3
31	Nguyễn Thị Phi Liêm	Đà Nẵng	2,5
32	Lại Ngọc Quỳnh	Bình Dương	1
33	Lý Thị Nhâm	Bắc Giang	1

CỜ CHÓP – BẢNG NAM

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
HCV	Hà Văn Tiến	Bình Phước	8
HCB	Nguyễn Minh Nhật Quang	TP. Hồ Chí Minh	7
HCD	Tôn Thất Nhật Tân	Đà Nẵng	7,5
HCD	Nguyễn Thành Bảo	Bình Phước	6,5
5	Lại Lý Huỳnh	Bình Dương	6
6	Đào Cao Khoa	Bình Dương	6
7	Nguyễn Trường Phúc	Bình Phước	6
8	Nguyễn Anh Mẫn	Đà Nẵng	6
9	Dương Đình Chung	Quảng Ninh	5,5
10	Đặng Hữu Trang	Hà Nội	5,5
11	Phan Trọng Tín	TP. Hồ Chí Minh	5,5
12	Trần Huỳnh Si La	Đà Nẵng	5,5
13	Phí Mạnh Cường	Quảng Ninh	5,5
14	Nguyễn Phúc Lợi	Bình Dương	5,5
15	Chu Đức Huy	Quảng Ninh	5,5
16	Chu Tuấn Hải	Bình Phước	5,5
17	Vũ Khánh Hoàng	Quảng Ninh	5

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
18	Trần Thanh Tân	TP. Hồ Chí Minh	5
19	Huỳnh Hào Phát	TP. Hồ Chí Minh	5
20	Trần Chánh Tâm	TP. Hồ Chí Minh	5
21	Dương Hồ Bảo Duy	Bình Phước	5
22	Nguyễn Anh Quân	Quảng Ninh	5
23	Nguyễn Văn Bon	Bình Phước	5
24	Tô Thiên Tường	Bình Dương	5
25	Vũ Quốc Đạt	TP. Hồ Chí Minh	4,5
26	Phan Thanh Giản	Bình Dương	4,5
27	Nguyễn Khánh Ngọc	Đà Nẵng	4,5
28	Phan Nguyễn Công Minh	TP. Hồ Chí Minh	4,5
29	Đoàn Đức Hiền	TP. Hồ Chí Minh	4,5
30	Đào Văn Trọng	Quảng Ninh	4,5
31	Nguyễn Ngọc Thắng	RoyalChess	4,5
32	Bùi Thanh Tùng	Bình Định	4,5
33	Vũ Hồng Sơn	Bắc Giang	4,5
34	Phạm Trung Thành	Bình Định	4,5
35	Vũ Hữu Cường	Bình Phước	4,5
36	Nguyễn Hoàng Tuấn	Bà Rịa - Vũng Tàu	4,5
37	Nguyễn Văn Tới	Bình Định	4,5
38	Ngô Ngọc Minh	Bình Phước	4,5
39	Hà Trung Tín	Bình Dương	4,5
40	Nguyễn Minh Hưng	Bình Phước	4,5
41	Nguyễn Văn Tuấn	Bắc Giang	4
42	Trần Văn Kiệt	Bà Rịa - Vũng Tàu	4
43	Nguyễn Trần Đỗ Ninh	TP. Hồ Chí Minh	4
44	Nguyễn Hoàng Giang	Bình Dương	4
45	Lê Phan Trọng Tín	Bà Rịa - Vũng Tàu	4
46	Trần Văn Ninh	Bình Dương	4
47	Trần Anh Duy	TP. Hồ Chí Minh	4
48	Nguyễn Quang Nhật	Quảng Ninh	4
49	Đặng Cửu Tùng Lân	Bình Phước	4
50	Nguyễn Hải Nam	CHG	3,5
51	Nguyễn Mạnh Hải	Thái Nguyên	3,5
52	Võ Minh Nhất	Bình Phước	3,5
53	Huỳnh Linh	Bà Rịa - Vũng Tàu	3,5
54	Nguyễn Ngọc Quân	Bắc Giang	3,5
55	Trần Hữu Bình	Bình Dương	3,5
56	Nguyễn Anh Đức	Bình Dương	3,5
57	Diệp Khai Nguyên	TP. Hồ Chí Minh	3,5

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
58	Nguyễn Nhật Quang	RoyalChess	3,5
59	Lê Anh Minh	Bình Phước	3,5
60	Nguyễn Hoàng Lâm	TP. Hồ Chí Minh	3,5
61	Nguyễn Long Hải	Bình Dương	3,5
62	Nguyễn Đức Thịnh	Bắc Giang	3,5
63	Nguyễn Sơn	Đà Nẵng	3,5
64	Giáp Văn Nhâm	Bắc Giang	3
65	Đào Quốc Hưng	TP. Hồ Chí Minh	3
66	Đinh Hữu Pháp	TP. Hồ Chí Minh	3
67	Nguyễn Chí Độ	Bình Dương	3
68	Trịnh Văn Thành	Bình Dương	3
69	Diệp Khải Hằng	Bình Dương	3
70	Nguyễn Minh Hậu	Bà Rịa - Vũng Tàu	3
71	Hoàng Mạnh Hùng	Bắc Giang	3
72	Trần Quốc Tuấn	Bắc Giang	3
73	Nguyễn Hoàng Lâm	Long An	3
74	Lê Văn Quý	Bà Rịa - Vũng Tàu	3
75	Trương Đình Vũ	Đà Nẵng	3
76	Phan Long Vũ Trụ	Bà Rịa - Vũng Tàu	3
77	Nguyễn Huy Lam	TP. Hồ Chí Minh	3
78	Trần Văn Minh	Bà Rịa - Vũng Tàu	2,5
79	Đặng Ngọc Thanh	RoyalChess	2,5
80	Đinh Tú	Bắc Giang	2,5
81	Nguyễn Minh Diệp	Bà Rịa - Vũng Tàu	2,5
82	Trần Anh Khoa	RoyalChess	2
83	Nguyễn Vũ Sơn	Bình Định	2
84	Ngô Thanh Phụng	Bà Rịa - Vũng Tàu	2
85	Bùi Quốc Khanh	Bình Phước	2
86	Đỗ Văn Hồng	Bắc Giang	2
87	Ngô Trí Thiện	TP. Hồ Chí Minh	1
88	Nguyễn Văn Trường Ca	RoyalChess	0
89	Nguyễn Phương Duy	TP. Hồ Chí Minh	0

CỜ CHÓP – BẢNG NỮ

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
HCV	Đàm Thị Thùy Dung	TP. Hồ Chí Minh	8
HCB	Nguyễn Hoàng Yến	TP. Hồ Chí Minh	7,5
HCD	Lê Thị Kim Loan	Hà Nội	7

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
HCD	Trần Tuệ Doanh	TP. Hồ Chí Minh	6,5
5	Hồ Thị Thanh Hồng	Bình Định	5,5
6	Nguyễn Huỳnh Phương Lan	TP. Hồ Chí Minh	5,5
7	Trần Huỳnh Thiên Kim	TP. Hồ Chí Minh	5,5
8	Trần Thị Tình	Bắc Giang	5
9	Nguyễn Diệu Thanh Nhân	Bình Định	4,5
10	Trần Thị Bích Hằng	Bình Định	4,5
11	Hoàng Thị Hải Bình	TP. Hồ Chí Minh	4,5
12	Kiều Bích Thủy	Hà Nội	4,5
13	Phùng Bảo Quyên	Bắc Giang	4,5
14	Trần Thị Như Ý	Bình Định	4,5
15	Ngô Thừa Ân	TP. Hồ Chí Minh	4
16	Nguyễn Thị Phi Liêm	Đà Nẵng	4
17	Lại Quỳnh Tiên	TP. Hồ Chí Minh	4
18	Đinh Trần Thanh Lam	TP. Hồ Chí Minh	4
19	Ngô Thị Bảo Trân	TP. Hồ Chí Minh	3,5
20	Đinh Thị Quỳnh Anh	Quảng Ninh	3,5
21	Vương Tiểu Nhi	Bình Định	3,5
22	Nguyễn Anh Đình	TP. Hồ Chí Minh	3,5
23	Cao Phương Thanh	TP. Hồ Chí Minh	3,5
24	Đỗ Mai Phương	TP. Hồ Chí Minh	3,5
25	Phạm Thu Hà	Hà Nội	3,5
26	Trần Thùy Trang	Bình Dương	3,5
27	Trương Ái Tuyết Nhi	Bình Định	3,5
28	Võ Hồ Lan Anh	TP. Hồ Chí Minh	3
29	Đào Thị Thủy Tiên	Quảng Ninh	3
30	Ngô Thị Thu Hà	Bình Dương	3
31	Trịnh Thúy Nga	Quảng Ninh	2,5
32	Đỗ Thị Tình	Bắc Giang	2,5
33	Lại Ngọc Quỳnh	Bình Dương	1
34	Lý Thị Nhâm	Bắc Giang	0

CỜ SIÊU CHỚP – BẢNG NAM

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
HCV	Nguyễn Minh Nhật Quang	TP. Hồ Chí Minh	8,5
HCB	Phí Mạnh Cường	Quảng Ninh	7
HCD	Lại Lý Huỳnh	Bình Dương	7,5

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
HCD	Đào Văn Trọng	Quảng Ninh	7
5	Nguyễn Thành Bảo	Bình Phước	6
6	Phan Trọng Tín	TP. Hồ Chí Minh	6
7	Hà Văn Tiến	Bình Phước	6
8	Đặng Hữu Trang	Hà Nội	6
9	Đinh Hữu Pháp	TP. Hồ Chí Minh	5,5
10	Vũ Khánh Hoàng	Quảng Ninh	5,5
11	Đinh Tú	Bắc Giang	5,5
12	Nguyễn Hoàng Lâm	TP. Hồ Chí Minh	5,5
13	Dương Hồ Bảo Duy	Bình Phước	5
14	Trần Huỳnh Sĩ La	Đà Nẵng	5
15	Tôn Thất Nhật Tân	Đà Nẵng	5
16	Đoàn Đức Hiền	TP. Hồ Chí Minh	5
17	Phan Nguyễn Công Minh	TP. Hồ Chí Minh	5
18	Vũ Hồng Sơn	Bắc Giang	5
19	Nguyễn Đức Thịnh	Bắc Giang	5
20	Nguyễn Phúc Lợi	Bình Dương	5
21	Phan Thanh Giản	Bình Dương	5
22	Lê Phan Trọng Tín	Bà Rịa - Vũng Tàu	4,5
23	Vũ Hữu Cường	Bình Phước	4,5
24	Nguyễn Anh Mẫn	Đà Nẵng	4,5
25	Vũ Quốc Đạt	TP. Hồ Chí Minh	4,5
26	Dương Đình Chung	Quảng Ninh	4,5
27	Nguyễn Văn Tuấn	Bắc Giang	4,5
28	Đào Quốc Hưng	TP. Hồ Chí Minh	4,5
29	Nguyễn Minh Hưng	Bình Phước	4,5
30	Chu Tuấn Hải	Bình Phước	4,5
31	Trần Văn Ninh	Bình Dương	4,5
32	Đặng Ngọc Thanh	RoyalChess	4,5
33	Nguyễn Chí Độ	Bình Dương	4,5
34	Nguyễn Hải Nam	CHG	4,5
35	Huỳnh Linh	Bà Rịa - Vũng Tàu	4,5
36	Nguyễn Anh Đức	Bình Dương	4,5
37	Huỳnh Hào Phát	TP. Hồ Chí Minh	4
38	Nguyễn Mạnh Hải	Thái Nguyên	4
39	Trần Anh Duy	TP. Hồ Chí Minh	4
40	Nguyễn Trường Phúc	Bình Phước	4
41	Võ Minh Nhất	Bình Phước	4
42	Nguyễn Văn Bon	Bình Phước	4
43	Nguyễn Khánh Ngọc	Đà Nẵng	4

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
44	Nguyễn Ngọc Thắng	RoyalChess	4
45	Đặng Cửu Tùng Lân	Bình Phước	4
46	Trần Hữu Bình	Bình Dương	4
47	Nguyễn Văn Tới	Bình Định	4
48	Trương Đình Vũ	Đà Nẵng	4
49	Phạm Trung Thành	Bình Định	4
50	Nguyễn Anh Quân	Quảng Ninh	3,5
51	Trần Văn Kiệt	Bà Rịa - Vũng Tàu	3,5
52	Chu Đức Huy	Quảng Ninh	3,5
53	Bùi Thanh Tùng	Bình Định	3,5
54	Nguyễn Quang Nhật	Quảng Ninh	3,5
55	Trần Quốc Tuấn	Bắc Giang	3
56	Nguyễn Minh Hậu	Bà Rịa - Vũng Tàu	3
57	Diệp Khải Hằng	Bình Dương	3
58	Đỗ Văn Hồng	Bắc Giang	3
59	Giáp Văn Nhâm	Bắc Giang	3
60	Lê Anh Minh	Bình Phước	3
61	Đào Cao Khoa	Bình Dương	3
62	Nguyễn Minh Diệp	Bà Rịa - Vũng Tàu	3
63	Lê Văn Quý	Bà Rịa - Vũng Tàu	3
64	Trần Thanh Tân	TP. Hồ Chí Minh	3
65	Ngô Thanh Phụng	Bà Rịa - Vũng Tàu	3
66	Nguyễn Phương Duy	TP. Hồ Chí Minh	3
67	Hoàng Mạnh Hùng	Bắc Giang	3
68	Phan Long Vũ Trụ	Bà Rịa - Vũng Tàu	3
69	Nguyễn Hoàng Giang	Bình Dương	2,5
70	Hà Trung Tín	Bình Dương	2,5
71	Nguyễn Ngọc Quân	Bắc Giang	2
72	Ngô Ngọc Minh	Bình Phước	2
73	Nguyễn Sơn	Đà Nẵng	2
74	Trần Anh Khoa	RoyalChess	2
75	Tô Thiên Tường	Bình Dương	2
76	Nguyễn Vũ Sơn	Bình Định	2
77	Trần Văn Minh	Bà Rịa - Vũng Tàu	1
78	Nguyễn Long Hải	Bình Dương	0
79	Trịnh Văn Thành	Bình Dương	0
80	Nguyễn Văn Trường Ca	RoyalChess	0
81	Nguyễn Nhật Quang	RoyalChess	0

CỜ SIÊU CHỚP – BẢNG NỮ

Hạng	Vận động viên	Đơn vị	Điểm
HCV	Nguyễn Hoàng Yến	TP. Hồ Chí Minh	9
HCB	Lê Thị Kim Loan	Hà Nội	6,5
HCD	Phùng Bảo Quyên	Bắc Giang	7
HCD	Nguyễn Thị Phi Liêm	Đà Nẵng	5,5
5	Ngô Thị Bảo Trân	TP. Hồ Chí Minh	5,5
6	Trần Thị Bích Hằng	Bình Định	5
7	Trần Tuệ Doanh	TP. Hồ Chí Minh	5
8	Kiều Bích Thủy	Hà Nội	5
9	Trần Thị Như Ý	Bình Định	5
10	Đàm Thị Thùy Dung	TP. Hồ Chí Minh	5
11	Trịnh Thúy Nga	Quảng Ninh	4,5
12	Cao Phương Thanh	TP. Hồ Chí Minh	4,5
13	Ngô Thị Thu Hà	Bình Dương	4
14	Đinh Thị Quỳnh Anh	Quảng Ninh	4
15	Đào Thị Thủy Tiên	Quảng Ninh	4
16	Trần Huỳnh Thiên Kim	TP. Hồ Chí Minh	4
17	Phạm Thu Hà	Hà Nội	4
18	Hoàng Thị Hải Bình	TP. Hồ Chí Minh	4
19	Hồ Thị Thanh Hồng	Bình Định	3,5
20	Ngô Thừa Ân	TP. Hồ Chí Minh	3,5
21	Lại Quỳnh Tiên	TP. Hồ Chí Minh	3,5
22	Nguyễn Diệu Thanh Nhân	Bình Định	3,5
23	Đinh Trần Thanh Lam	TP. Hồ Chí Minh	3
24	Đỗ Mai Phương	TP. Hồ Chí Minh	3
25	Nguyễn Anh Đình	TP. Hồ Chí Minh	3
26	Vương Tiểu Nhi	Bình Định	3
27	Trương Ái Tuyết Nhi	Bình Định	2,5
28	Võ Hồ Lan Anh	TP. Hồ Chí Minh	2
29	Đỗ Thị Tình	Bắc Giang	1
30	Lại Ngọc Quỳnh	Bình Dương	1
31	Trần Thùy Trang	Bình Dương	0

NAM
*
HÀ

